**Mẫu số 08**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ**

**- Tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô**[[1]](#footnote-1)

- Báo cáo Quý/Năm:[[2]](#footnote-2)

*Đơn vị: Triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Danh mục đầu tư** | **Giá trị tài sản đầu kỳ** | **Lãi suất bình quân (coupon)** | **Lợi nhuận đầu tư phát sinh trong kỳ** | **Dự phòng giảm giá đầu tư phát sinh trong kỳ** | **Thay đổi đầu tư khác phát sinh trong kỳ** | **Giá trị tài sản cuối kỳ** | **Dự phòng giảm giá đầu tư lũy kế cuối kỳ** |
| **I. Đầu tư vốn thành lập** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. Gửi tiền tại các ngân hàng thương mại |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi dưới 03 tháng |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi trên 03 tháng và dưới 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi > 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. Trái phiếu Chính phủ[[3]](#footnote-3) |  |  |  |  |  |  |  |
| **II. Đầu tư quỹ dự trữ bắt buộc** |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. Gửi tiền tại các ngân hàng thương mại |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi dưới 03 tháng |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi trên 03 tháng và dưới 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi > 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. Trái phiếu Chính phủ |  |  |  |  |  |  |  |
| **III. Đầu tư vốn nhàn rỗi từ dự phòng nghiệp vụ**[[4]](#footnote-4) |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. Gửi tiền tại các ngân hàng thương mại |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi dưới 03 tháng |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi trên 03 tháng và dưới 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản tiền gửi > 01 năm |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. Trái phiếu Chính phủ |  |  |  |  |  |  |  |

Chúng tôi xin đảm bảo những thông tin trên là đúng sự thực.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU** *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *............, ngày   tháng   năm 2023* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT** *(Ký tên, đóng dấu)* |

1. Điền tên tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thực hiện báo cáo. [↑](#footnote-ref-1)
2. *Điền quý/năm thực hiện Báo cáo tình hình đầu tư của tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô (Ví dụ: Trường hợp báo cáo tình hình đầu tư cho quý I/2023 thì điền “quý I/2023”).* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Điền giá trị tương ứng đối với những trái phiếu Chính phủ thuộc vốn thành lập có kỳ hạn dưới 05 năm (căn cứ điểm a khoản 3 Điều 39 Nghị định 21).* [↑](#footnote-ref-3)
4. *Nguồn vốn nhàn rỗi từ dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm là tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm trừ các khoản tiền dùng để trả tiền bảo hiểm hoặc bồi thường bảo hiểm thường xuyên trong kỳ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 Nghị định 21/2023/NĐ-CP.*

   *(Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Nghị định 21/2023/NĐ-CP).* [↑](#footnote-ref-4)